

Số: **119** /TTr-UBND

Quảng Trị, ngày **29** tháng **6** năm 2023

TỜ TRÌNH

Ban hành Nghị quyết Quy định một số nội dung chi và mức chi cho công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Hội đồng Nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, kỳ họp thứ 18 xem xét thông qua Nghị quyết quy định một số nội dung chi và mức chi cho công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị với những nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Quá trình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Các dịch bệnh xảy ra được xử lý và khống chế kịp thời¹, nhất là công tác phòng, chống dịch bệnh Covid - 19, qua đó, góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Công tác dân số tại địa phương tiếp tục được triển khai đồng bộ, tạo sự chuyển biến quan trọng trong quá trình thực hiện chủ trương chuyển trọng tâm chính sách dân số từ KHHGD sang dân số và phát triển. Đặc biệt, Nghị quyết số 45/2020/NQ-HĐND tỉnh được ban hành đúng vào thời điểm chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020 chuẩn bị kết thúc, công tác dân số và phát triển của địa phương tiếp tục được duy trì và triển khai đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực từ quy mô, cơ cấu, nâng cao chất lượng dân số đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tỷ suất sinh thô giảm bình quân trên 0,28‰/năm (mục tiêu

¹ Năm 2020, tỷ lệ mắc sốt rét giảm xuống còn 0,01/1.000 dân số chung và không còn trường hợp chết do sốt rét; các dịch bệnh sốt xuất huyết Dengue luôn được kiểm soát, khống chế kịp thời và không để dịch phát tán thành ổ dịch lớn; bảo vệ thành quả thanh toán Bại liệt, duy trì loại trừ Uốn ván sơ sinh, duy trì tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ >95 % cho trẻ em dưới 1 tuổi, phụ nữ có thai đạt > 95%; tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em thể nhẹ cân đã giảm từ 14,3% năm 2017, đến năm 2020 xuống còn 13,6%, tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em thể thấp còi đã giảm từ 27,1% năm 2017 xuống còn 24,7% năm 2020; chú trọng phòng, chống các bệnh không lây nhiễm, y tế trường học; duy trì và khống chế được dịch HIV/AIDS, tỷ lệ nhiễm HIV là 0,04% thấp hơn 8 lần so với mục tiêu quốc gia đề ra là 0,3%.

Nghị quyết 0,2‰ năm); tỷ số giới tính khi sinh không chế dưới mức 111,2 trẻ nam/100 trẻ nữ (mục tiêu Nghị quyết không vượt quá 112,5 trẻ nam/100 trẻ nữ vào năm 2025); tuổi thọ bình quân của tỉnh đã tăng từ 68,5 năm 2020 lên 69,3 tuổi năm 2022.

Hiện nay, Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ hết hiệu lực và các nhiệm vụ của Chương trình giai đoạn 2016-2020 chuyển thành nhiệm vụ thường xuyên của ngân sách địa phương theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 7852/BTC-HCSN ngày 08/8/2022.

Căn cứ Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 (*Tại điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định HĐND tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn như sau: Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương*”). Theo đó, quy định mức chi cho công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Tiếp tục duy trì kết quả của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số theo chủ trương của Chính phủ, góp phần thực hiện thành công các mục tiêu của Nghị quyết số 20-NQ/TW về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, Nghị quyết số 21-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng khóa XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII.

Làm cơ sở cho các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, địa phương quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn lực nhà nước đầu tư cho công tác Y tế - Dân số trong phạm vi dự toán ngân sách hàng năm được giao cho ngành y tế.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc xây dựng một số nội dung chi và mức chi phải bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh đối với công tác Y tế - Dân số. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh phải thực hiện đúng các quy định về trình tự, thủ tục, thể thức ban hành văn bản theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, khả năng cân đối ngân sách của địa phương; bảo đảm tính khả thi khi triển khai áp dụng và không làm biến động cân đối ngân sách.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở văn bản hướng dẫn của các cơ quan trung ương: Văn Phòng Chính phủ (Công văn số 1621/VPCP-KGVX ngày 13/3/2021 về việc chuyển nội dung của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020 thành nhiệm vụ thường xuyên) Bộ Tài chính (Công văn số 7852/BTC-HCSN của Bộ Tài

chính hướng dẫn định mức chi các nhiệm vụ thuộc CTMT Y tế - Dân số chuyên thành nhiệm vụ chi thường xuyên) và các văn bản của Bộ Y tế về duy trì chương trình mục tiêu y tế dân số giai đoạn 2021-2025 (Công văn số 3033/BYT-KHTC ngày 02/6/2020 và Công văn số 7272/BYT-KHTC ngày 27/12/2020).

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và đề xuất của Sở Y tế, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh đưa Nghị quyết “Quy định một số nội dung chi và mức chi cho công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” vào nội dung các kỳ họp HĐND tỉnh năm 2023 và đã được HĐND tỉnh thống nhất đưa vào Nghị quyết 106/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 về tình hình kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh năm 2023.

UBND tỉnh giao Sở Y tế tổ chức xây dựng dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết Quy định một số nội dung chi và mức chi cho công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (Công văn số 6560/UBND-TH ngày 22/12/2022).

Sở Y tế xây dựng dự thảo Nghị quyết và lấy phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, ý kiến góp ý của các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các huyện, thị, thành phố và các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh, đồng thời đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh toàn văn dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

UBND tỉnh xin ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ và Bộ Y tế (Công văn số 1117/UBND-KGVX ngày 23/3/2023) theo đúng quy định của tại khoản 3 Điều 21 Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Đã có 18 văn bản góp ý (11 ý kiến thống nhất, 7 ý kiến đề nghị điều chỉnh, bổ sung). Sở Y tế đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia góp ý, hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của Nghị quyết và gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên cơ sở kết quả thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 931/BC-STP ngày 19/5/2023, Sở Y tế đã tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết, dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của Nghị quyết và trình UBND tỉnh.

Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, UBND tỉnh đã tổ chức thảo luận tập thể, biểu quyết theo đa số về việc trình dự thảo Nghị quyết ra HĐND tỉnh; trình lấy ý kiến thẩm tra các Ban HĐND tỉnh trước khi trình HĐND tỉnh Khóa VIII, kỳ họp thứ 18.

Như vậy, trình tự, thủ tục xây dựng Nghị quyết đảm bảo các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc trường hợp Nghị quyết quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên*).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết Quy định một số nội dung chi và mức chi cho công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị gồm 4 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung chi và mức chi

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Điều 4. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

2.1. Quy định một số nội dung chi và mức chi cho công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (gồm 15 khoản). Trong đó:

- Về nội dung chi trong dự thảo Nghị quyết: Trên cơ sở các hoạt động theo yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn của công tác Y tế - Dân số giai đoạn 2022-2025, tiếp tục thực hiện một số nội dung chi đã được thực hiện giai đoạn 2016 - 2020 theo Thông tư 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020.

- Về mức chi cụ thể đối với một số nội dung chi: Chủ yếu tham khảo một số nội dung chi và mức chi theo quy định các tại Thông tư của Bộ Tài chính: Số 26/2018/TT-BTC và một số mức chi bằng 50% tại các Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030.

2.2. Giải pháp về tài chính:

- Ngân sách địa phương (bao gồm Nguồn kinh phí theo Nghị quyết số 45/2020/NQ-HĐND ngày 23/7/2020 của HĐND tỉnh Chính sách dân số và phát triển tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030).

- Nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét thông qua Nghị quyết quy định một số nội dung chi và mức chi cho công tác Y tế - Dân số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị./.

(Gửi kèm theo Báo cáo đánh giá tác động chính sách và Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Văn hóa – Xã hội, HĐND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Tư pháp;
- CVP, các PVP;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Văn Hưng